

Số: 21 /KH-UBND

Gia Lai, ngày 20 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Hỗ trợ hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi thành doanh nghiệp
trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026

Căn cứ Quyết định số 1905/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Đề án phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026-2030, định hướng đến 2035; UBND tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch Hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Tỉnh ủy về phát triển kinh tế tư nhân, tạo bước đột phá trong việc chuyển đổi hộ kinh doanh sang mô hình doanh nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả, minh bạch trong sản xuất kinh doanh.

- Phát huy tiềm năng và lợi thế của hộ kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; hình thành các doanh nghiệp có quy mô và sức cạnh tranh, tạo thêm nhiều việc làm, tăng thu ngân sách, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi để khuyến khích kinh tế tư nhân phát triển nhanh, hiệu quả, bền vững, với tốc độ tăng trưởng cao về số lượng, chất lượng. Tạo điều kiện thuận lợi cho hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp trong việc tiếp cận các chính sách đầu tư, đất đai, các chính sách ưu đãi về thuế, xuất nhập khẩu, tín dụng,...

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ, khả thi, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, UBND các xã, phường; xác định rõ trách nhiệm từng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện.

- Lấy hộ kinh doanh làm trung tâm, chú trọng công tác tuyên truyền, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hộ kinh doanh trong quá trình chuyển đổi.

- Nắm bắt nhu cầu, khó khăn, vướng mắc của các hộ kinh doanh khi chuyển đổi thành doanh nghiệp; kịp thời hỗ trợ, hướng dẫn, tạo mọi điều kiện thuận lợi đối với các trường hợp có nhu cầu chuyển đổi thành doanh nghiệp.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm phát triển khu vực kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả, trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế tỉnh Gia Lai góp phần vào mục tiêu phấn đấu đến năm 2030 có từ 60.000 đến 65.000 doanh nghiệp và đến năm 2035 có khoảng từ 75.000 doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế tỉnh.

- Tạo sự chuyển biến về chất lượng và quy mô của khu vực kinh tế tư nhân thông qua việc hình thành nhiều doanh nghiệp nhỏ và vừa từ hộ kinh doanh, từng bước nâng cao tính minh bạch, khả năng cạnh tranh và hội nhập thị trường.

- Tăng cường tính chính quy, minh bạch trong quản lý hộ kinh doanh, giảm dần tỷ lệ hộ kinh doanh, nâng cao nguồn thu ngân sách.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến hết năm 2026, đăng ký thành lập mới 7.000 doanh nghiệp trong đó chuyển đổi từ 3.050 đến 3.275 hộ kinh doanh thành doanh nghiệp.

- Trong năm 2026, tiếp tục đơn giản hoá, cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật liên quan đến chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp.

- Đảm bảo 100% hộ kinh doanh được tiếp cận thông tin và nhận được sự hỗ trợ từ các cơ quan thuế và các cơ quan có liên quan về chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp.

- Đảm bảo 100% doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh thực hiện các thủ tục về thuế, đăng ký doanh nghiệp bằng phương thức điện tử một cách thuận lợi, dễ dàng.

- 100% xã, phường có kế hoạch triển khai, phân công trách nhiệm và cơ chế hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp theo Kế hoạch này.

(Chỉ tiêu chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp theo chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ, giải pháp chung

1.1. Tăng cường phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức

- Quán triệt, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức của các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường về nội dung của Kế hoạch để triển khai thực hiện, trong đó nêu cao vai trò người đứng đầu các cấp.

- Phổ biến, tuyên truyền các chính sách hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp của Nhà nước và Kế hoạch này đến cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân; đặc biệt là các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (sau đây gọi tắt là DNNVV) được chuyển đổi từ hộ kinh doanh trên chuyên trang, chuyên mục trên báo, đài, cổng thông tin điện tử của tỉnh; thông qua các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh; thông qua các hội, hiệp hội doanh nghiệp, ngân hàng thương mại, tổ chức chính trị - xã hội;

- Đẩy mạnh truyền thông về lợi ích khi chuyển đổi lên doanh nghiệp; công khai danh sách những hộ kinh doanh tiêu biểu đã chuyển lên doanh nghiệp và có đóng góp tích cực vào ngân sách trong các sự kiện vinh danh doanh nghiệp mới để tạo động lực cho các hộ kinh doanh.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm chuyên đề đối thoại trực tiếp với hộ kinh doanh; đưa nội dung tuyên truyền lồng ghép vào các chương trình tập huấn, đào tạo khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh tuyên truyền hỗ trợ trực tuyến qua Zoom, Google Meet hoặc trên các kênh mạng xã hội (Facebook, Zalo).

- Xây dựng và phát hành tài liệu hướng dẫn đơn giản, dễ hiểu (sổ tay, infographic, video ngắn) để hộ kinh doanh dễ tiếp cận các thông tin chuyển đổi, triển khai áp dụng các công nghệ tiên tiến, hiện đại (AI, Chatbot...) nhằm nâng cao chất lượng và đáp ứng yêu cầu hỗ trợ được nhanh chóng, kịp thời, hiện đại.

1.2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Được tư vấn, hướng dẫn miễn phí về hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp;
- Miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp lần đầu; miễn phí thẩm định, phí, lệ phí cấp phép kinh doanh lần đầu đối với ngành, nghề kinh doanh có điều kiện.
- Tư vấn, hướng dẫn miễn phí về các thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.
- Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Miễn, giảm tiền sử dụng đất có thời hạn theo quy định của pháp luật về đất đai.
- Ưu tiên được vay vốn tại các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh cho các DNNVV.

- DNNVV được chuyển đổi từ hộ kinh doanh ngoài các chính sách được hỗ trợ chuyển đổi tại Kế hoạch này còn được hỗ trợ các nội dung khác theo quy định của Luật và Nghị định có liên quan.

- Hộ kinh doanh chấm dứt hoạt động kể từ thời điểm DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

1.3. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện giải quyết cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh trong thời hạn tối đa 03 giờ trong ngày làm việc, kể từ thời điểm hệ thống tiếp nhận hồ sơ thành công và hợp lệ.

- Các Sở, ngành tiếp tục rút ngắn thời gian cấp phép ngành nghề có điều kiện cho doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh.

- Tiếp tục chủ trì kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến đầu tư sản xuất kinh doanh nói chung, quy định điều kiện kinh doanh nói riêng.

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính trong quá trình chuyển đổi từ hộ kinh doanh cá thể sang các hình thức doanh nghiệp như thủ tục đăng ký kinh doanh, cấp các giấy phép kinh doanh ngành nghề có điều kiện, thủ tục đăng ký thuế, kế toán, bảo hiểm, lao động, đất đai; thực hiện công khai, minh bạch quy trình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; hướng dẫn cụ thể, dễ hiểu, dễ thực hiện cho hộ kinh doanh cá thể, tránh gây phiền hà trong quá trình thực hiện thủ tục.

1.4. Hỗ trợ về đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh

- Triển khai thực hiện chính sách “Hỗ trợ tối thiểu 30% tiền thuê lại đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ cho các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong vòng 5 năm đầu kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất. Khoản tiền thuê đất được giảm được hoàn trả cho chủ đầu tư thông qua việc khấu trừ tiền thuê đất mà chủ đầu tư phải nộp theo quy định của pháp luật” theo quy định tại Khoản 6 Điều 7 Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

- Triển khai thực hiện chính sách “Nhà nước hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương” theo quy định tại Khoản 1 Điều 8 Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

- Triển khai thực hiện các giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm đơn giản hóa thủ tục liên quan đến đất đai qua đó tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận đất đai, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tích cực tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan trong công tác giải phóng mặt bằng; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho doanh nghiệp.

1.5. Hỗ trợ về thuế, kế toán

- Đẩy mạnh số hóa, minh bạch hóa, đơn giản hóa, dễ tuân thủ, dễ thực hiện đối với chế độ kế toán, thuế; các mẫu biểu cần được xây dựng đơn giản, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ điền, chỉ yêu cầu trình độ ứng dụng công nghệ thông tin tối thiểu.

- Cơ quan Thuế tỉnh xây dựng chương trình tập huấn, hướng dẫn các thủ tục hành chính về thuế cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh khi chuyển đổi thành doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các chính sách hỗ trợ về thuế, phí đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh khi thực hiện chuyển đổi thành doanh nghiệp nhỏ và vừa; cung cấp thông tin để giúp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện đúng nghĩa vụ thuế thuận lợi; phối hợp với các đơn vị cung cấp dịch vụ về kế toán, hóa đơn điện tử và các cơ quan có liên quan để tổ

chức các buổi đối thoại nhằm hỗ trợ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện đăng ký kinh doanh, thủ tục về thuế, hóa đơn, kế toán.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động và tư vấn hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai về lợi ích của việc chuyển đổi thành doanh nghiệp.

- Khuyến khích doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số như sử dụng hóa đơn điện tử, phần mềm bán hàng, phần mềm quản lý thu - chi tự động, sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền.

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn chính sách pháp luật về thuế; công khai các thủ tục hành chính về thuế tại trụ sở, trang thông tin điện tử của cơ quan thuế và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Chủ động cung cấp đường dây nóng hỗ trợ kịp thời các thông tin pháp lý, giải đáp liên quan đến chính sách, thủ tục về thuế ban đầu, các dịch vụ hỗ trợ liên quan cho doanh nghiệp chuyển đổi tại các Thuế cơ sở.

1.6. Hỗ trợ quản trị, đào tạo nguồn nhân lực

- Triển khai thực hiện chính sách để cung cấp miễn phí một số dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh theo quy định của Chính phủ.

- Triển khai hiệu quả các hoạt động hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, tập trung vào đào tạo nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động tại các doanh nghiệp; đào tạo quản trị doanh nghiệp chuyên sâu; đào tạo theo nhu cầu thực tế tại doanh nghiệp; đào tạo trực tuyến cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Tăng cường đổi mới công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp kinh doanh tạo tác động xã hội.

- Tổ chức lớp tập huấn thường xuyên cho nhân viên, quản lý doanh nghiệp về kỹ năng an toàn thông tin, vận hành hệ thống phần mềm, thương mại điện tử,...

- Tổ chức lớp bồi dưỡng định kỳ 6 tháng/lần về pháp luật, kỹ năng quản trị cho lãnh đạo doanh nghiệp nhỏ và khởi nghiệp.

1.7. Hỗ trợ các hợp tác xã, hộ kinh doanh trong các làng nghề, sản xuất sản phẩm OCOP chuyển đổi lên doanh nghiệp

- Tăng cường hỗ trợ và vận động các hợp tác xã, hộ kinh doanh tại các làng nghề và sản xuất sản phẩm Ocop của tỉnh chuyển đổi thành doanh nghiệp trong đó lựa chọn các cơ sở sản xuất lớn để khuyến khích ưu tiên chuyển thành doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến.

- Hỗ trợ nâng cấp các doanh nghiệp nhỏ và vừa đạt tiêu chuẩn liên kết với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để mở rộng thị trường tiêu thụ

1.8. Giải pháp hỗ trợ công nghệ, nền tảng số

- Triển khai thực hiện chính sách để cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh theo quy định của Chính phủ.

- Hỗ trợ, quảng bá và đưa các sản phẩm của hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh lên các sàn giao dịch thương mại điện tử.

- Tuyên truyền, phổ biến tài liệu, cẩm nang về kỹ năng chuyển đổi số cho doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh, trong đó tập trung hướng dẫn, thông báo cho các hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp mới thành lập biết và tham gia các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số của tỉnh.

- Xây dựng chuyên mục “Chuyển đổi số cho hộ kinh doanh cá thể và doanh nghiệp nhỏ và vừa” trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính nhằm cung cấp tài liệu, công cụ hỏi đáp, câu hỏi thường gặp và địa chỉ tư vấn.

- Ký kết thỏa thuận hỗ trợ, hợp tác với các doanh nghiệp cung cấp giải pháp chuyển đổi số xuất sắc để hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đề xuất doanh nghiệp cung cấp giải pháp chuyển đổi số cung cấp các gói dùng thử cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử điển hình, tham gia các sàn thương mại điện tử, website có chức năng thương mại điện tử, kết nối, liên kết với các sàn giao dịch kết nối cung - cầu theo từng ngành, lĩnh vực. Hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tìm kiếm thị trường, chào bán sản phẩm trực tuyến trên sàn.

1.9. Các hỗ trợ về tín dụng

- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 11 chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tiếp tục hướng nguồn vốn tín dụng vào các lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng theo chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tăng cường tài trợ vốn và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp quy mô siêu nhỏ và nhỏ chuyển đổi từ hộ kinh doanh trong tiếp cận vốn tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh;

- Tích cực triển khai chương trình kết nối Ngân hàng – Doanh nghiệp nhằm đẩy mạnh kết nối cung – cầu tín dụng, đồng thời, nắm bắt khó khăn, vướng mắc trong quá trình tiếp cận nguồn vốn tín dụng để kịp thời có giải pháp xử lý, tháo gỡ.

- Triển khai thực hiện chính sách: “Hỗ trợ lãi suất 2%/năm thông qua hệ thống các ngân hàng thương mại cho các doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG)” theo

quy định tại Khoản 1 Điều 9 Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân (sau khi có hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam).

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

2.1. Sở Tài chính

- Chủ trì, hướng dẫn việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Tập huấn, hướng dẫn thủ tục về đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; hướng dẫn, hỗ trợ thủ tục cho các hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp; miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp và phí đăng công bố thông tin doanh nghiệp lần đầu khi tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký chuyển đổi.

- Hướng dẫn cho UBND các phường, xã về trình tự, hồ sơ, thủ tục đăng ký doanh nghiệp, lợi ích của chuyển đổi lên doanh nghiệp cho các hộ kinh doanh trên địa bàn bằng nhiều hình thức phù hợp trong đó phát huy tối đa lợi thế và hiệu quả của sử dụng công nghệ.

- Triển khai thực hiện chính sách và hướng dẫn cơ chế quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước để cung cấp miễn phí phần mềm kế toán dùng chung cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh và chính sách cung cấp miễn phí một số dịch vụ đào tạo quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh theo quy định của Chính phủ.

- Tổ chức đào tạo quản trị cho đối tượng doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh trong đó tập trung đào tạo ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử, kế toán, thuế...

2.2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai

Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các chính sách hỗ trợ, lợi ích khi hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp nhỏ và vừa (*tư cách pháp nhân, cơ hội tiếp cận nguồn vốn, mở rộng thị trường, ưu đãi về thuế, phí, lệ phí*) và các chính sách hỗ trợ cụ thể.

2.3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Công khai thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, rà soát, đánh giá toàn bộ các thủ tục hành chính còn vướng mắc, bất cập, đề xuất hướng giải quyết đảm bảo đúng quy định của pháp luật; hướng dẫn UBND cấp xã trong việc thực hiện các thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai đảm bảo việc hoàn thiện thủ tục pháp lý để các hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp đi vào hoạt động, mở rộng hoạt động sản xuất, không để doanh nghiệp phải trì hoãn kế hoạch kinh doanh do gặp khó khăn khi thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai.

- Triển khai thực hiện các giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm đơn giản hóa thủ tục liên quan đến đất đai qua đó tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận đất

đai, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tích cực tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan trong công tác giải phóng mặt bằng; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho doanh nghiệp thuộc nhiệm vụ Hỗ trợ về đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh tại Mục 1.4 Phần III của Kế hoạch này.

2.4. Sở Công Thương

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm cho các hộ và cá nhân kinh doanh chuyên đổi thành doanh nghiệp; đồng thời, tổ chức và tham gia các chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài nước nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của địa phương.

- Phối hợp rà soát các hộ kinh doanh đang hoạt động trong các làng nghề và hộ kinh doanh có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP của tỉnh, qua đó vận động, khuyến khích và ưu tiên chuyển đổi thành doanh nghiệp.

2.5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp các doanh nghiệp công nghệ số tư vấn các nền tảng, phần mềm kế toán dùng chung cho hộ kinh doanh khi chuyển đổi thành doanh nghiệp.

- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn nâng cao chất lượng đội ngũ tư vấn viên cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, startup, doanh nghiệp khoa học công nghệ.

2.6. Sở Tư pháp

Tổ chức lồng ghép tuyên truyền các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh vào trong chương trình công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa hằng năm trên địa bàn tỉnh.

2.7. Các Sở, ban, ngành:

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2.8. UBND các xã, phường

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai cụ thể, xác định nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm theo đúng tinh thần “6 rõ: rõ người – rõ việc – rõ thời hạn – rõ trách nhiệm – rõ kết quả - rõ thẩm quyền”, phân kỳ thực hiện theo từng tháng, từng quý để đảm bảo đạt được mục tiêu chuyển đổi hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp theo Phụ lục 1 của Kế hoạch này.

- Thành lập Tổ công tác hỗ trợ chuyển đổi hộ kinh doanh lên doanh nghiệp do lãnh đạo UBND xã, phường làm tổ trưởng.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động hộ kinh doanh đủ điều kiện trên địa bàn chuyển đổi thành doanh nghiệp. Hỗ trợ trực tiếp người dân trong thủ tục đăng ký kinh doanh tại Trung tâm phục vụ hành chính công.

- Lập danh sách, rà soát hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi gửi Sở Tài chính tổng hợp và đề xuất các giải pháp thúc đẩy chuyển đổi.

- Báo cáo tình hình thực hiện định kỳ trước ngày 24 hàng tháng về Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2.9. Thuế tỉnh Gia Lai

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Mục 1.5 Phần III Kế hoạch này.
- Trong thời gian đầu chuyển đổi, cần tiếp cận các doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh trên tinh thần hỗ trợ, đồng hành, “cầm tay chỉ việc” và kiến tạo là chính, không trầm trọng hoá những sai sót nhỏ.
- Chủ trì triển khai đầy đủ các chính sách, các quy định miễn, giảm thuế theo quy định của pháp luật.
- Rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu đầy đủ, chính xác về hộ kinh doanh hoạt động trên địa bàn, đặc biệt là các hộ nộp thuế theo phương pháp kê khai, phân loại hộ kinh doanh theo tiêu chí doanh thu, ngành nghề, mức độ tuân thủ, năng lực kê khai để xây dựng lộ trình chuyển đổi mô hình doanh nghiệp.
- Phối hợp với UBND các xã, phường tuyên truyền, khuyến khích các hộ kinh doanh có doanh thu và nộp thuế lớn đăng ký chuyển đổi và hoạt động theo loại hình doanh nghiệp.
- Chủ động cung cấp đường dây nóng (hotline, zalo,..) nhằm hỗ trợ kịp thời các thông tin pháp lý, giải đáp liên quan đến chính sách, thủ tục về thuế ban đầu, các dịch vụ hỗ trợ liên quan cho doanh nghiệp chuyển đổi tại Thuế tỉnh và các Thuế cơ sở.
- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để tham mưu, đề xuất UBND tỉnh về kinh phí hỗ trợ cho các hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp để mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm, nền tảng số phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

2.10. Bảo hiểm xã hội

Hướng dẫn doanh nghiệp nhỏ và vừa mới chuyển đổi từ hộ kinh doanh tham gia bảo hiểm cho người lao động theo đúng quy định; hỗ trợ, hướng dẫn về cách thức đăng ký, đóng bảo hiểm và các thủ tục liên quan; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo hiểm từ đó giúp các doanh nghiệp nhỏ và vừa mới được chuyển đổi từ hộ kinh doanh nắm bắt, hiểu rõ trách nhiệm và quyền lợi khi tham gia bảo hiểm.

2.11. Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh khu vực 11

Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Mục 1.9 Phần III Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước, từ nguồn kinh phí đóng góp, tài trợ của các tổ chức, cá nhân, các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định hiện hành.
- Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho triển khai Kế hoạch hàng năm thực hiện theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này, đảm bảo

tiền độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm (Kèm theo Phụ lục 2 Bảng phân công nhiệm vụ).

2. Sở Tài chính chịu trách nhiệm chủ trì, kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo đánh giá kết quả thực hiện, tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu; kịp thời đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền.

3. Chế độ báo cáo: Định kỳ **trước ngày 10 tháng 12 hằng năm**, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch Hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo. /*ghe*

Nơi nhận:

- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để b/c);
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các phường, xã;
- Báo và Đài PTTH Gia Lai;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, XDCT, KTTH, X7. *Chau*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Signature]
Nguyễn Hữu Quế

PHỤ LỤC 1
DỰ KIẾN CHỈ TIÊU CHUYỂN ĐỔI HỘ KINH DOANH LÊN DOANH NGHIỆP ĐẾN NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số...../KH-UBND ngày / 01 /2026 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Đơn vị	Tổng số hộ kinh doanh (HKD) đăng ký tính đến ngày 01/10/2025	Số HKD nộp thuế theo phương pháp kê khai	Số HKD nộp thuế theo phương pháp khoán	Số HKD khác	Dự kiến chỉ tiêu số HKD chuyển đổi đến hết năm 2026	
						Min	Max
Gia Lai		66,188	3,391	55,227	7,570	3,052	3,275
1	Phường Quy Nhơn	5,094	303	3,670	1,121	273	291
2	Phường Quy Nhơn Đông	1,211	38	712	461	34	36
3	Phường Quy Nhơn Tây	369	25	298	46	23	24
4	Phường Quy Nhơn Nam	3,458	105	2,677	676	95	101
5	Phường Quy Nhơn Bắc	970	53	730	187	48	51
6	Xã Nhơn Châu	76	0	5	71	0	1
7	Phường Bình Định	1,334	32	1,115	187	29	31
8	Phường An Nhơn	1,041	9	765	267	8	9
9	Phường An Nhơn Đông	414	10	319	85	9	10
10	Xã An Nhơn Tây	345	3	246	96	3	3
11	Phường An Nhơn Nam	475	22	311	142	20	21
12	Phường An Nhơn Bắc	572	8	447	117	7	8
13	Phường Bồng Sơn	1,415	79	1,118	218	71	76

14	Phường Hoài Nhơn	768	44	583	141	40	42
15	Phường Tam Quan	890	66	670	154	59	63
16	Phường Hoài Nhơn Đông	818	20	658	140	18	19
17	Phường Hoài Nhơn Tây	397	25	314	58	23	24
18	Phường Hoài Nhơn Nam	599	31	477	91	28	30
19	Phường Hoài Nhơn Bắc	936	31	762	143	28	30
20	Xã Phù Cát	1,105	88	1,017	0	79	84
21	Xã Xuân An	216	10	206	0	9	10
22	Xã Ngô Mỹ	130	6	124	0	5	6
23	Xã Cát Tiến	316	9	307	0	8	9
24	Xã Đề Gi	492	17	475	0	15	16
25	Xã Hòa Hội	300	11	289	0	10	11
26	Xã Hội Sơn	99	0	99	0	0	1
27	Xã Phù Mỹ	559	57	502	0	51	55
28	Xã An Lương	350	23	327	0	21	22
29	Xã Bình Dương	442	25	417	0	23	24
30	Xã Phù Mỹ Đông	345	15	330	0	14	14
31	Xã Phù Mỹ Tây	98	4	94	0	4	4
32	Xã Phù Mỹ Nam	221	15	206	0	14	14
33	Xã Phù Mỹ Bắc	243	4	239	0	4	4
34	Xã Tuy Phước	1,398	156	1,127	115	140	150
35	Xã Tuy Phước Đông	625	33	538	54	30	32

36	Xã Tuy Phước Tây	417	38	351	28	34	36
37	Xã Tuy Phước Bắc	554	20	477	57	18	19
38	Xã Tây Sơn	1,189	38	1,112	39	34	36
39	Xã Bình Khê	258	4	250	4	4	4
40	Xã Bình Phú	234	7	209	18	6	7
41	Xã Bình Hiệp	261	5	249	7	5	5
42	Xã Bình An	376	11	348	17	10	11
43	Xã Hoài Ân	1,013	63	659	291	57	60
44	Xã Ân Tường	329	5	207	117	5	5
45	Xã Kim Sơn	304	7	197	100	6	7
46	Xã Vạn Đức	310	6	213	91	5	6
47	Xã Ân Hảo	295	6	206	83	5	6
48	Xã Vân Canh	189	27	160	2	24	26
49	Xã Canh Vinh	266	9	245	12	8	9
50	Xã Canh Liên	2	0	2	0	0	1
51	Xã Vĩnh Thạnh	379	39	336	4	35	37
52	Xã Vĩnh Thịnh	153	7	142	4	6	7
53	Xã Vĩnh Quang	88	5	82	1	5	5
54	Xã Vĩnh Sơn	60	0	58	2	0	1
55	Xã An Hòa	664	29	552	83	26	28
56	Xã An Lão	448	17	371	60	15	16
57	Xã An Vinh	19	1	11	7	1	1
58	Xã An Toàn	6	0	4	2	0	1

59	Phường Pleiku	3,122	212	2,551	359	191	204
60	Phường Hội Phú	1,301	69	1,083	149	62	66
61	Phường Thống Nhất	1,451	87	1,247	117	78	84
62	Phường Diên Hồng	3,178	186	2,432	560	167	179
63	Phường An Phú	809	39	703	67	35	37
64	Xã Biển Hồ	573	26	514	33	23	25
65	Xã Gào	139	5	107	27	5	5
66	Xã Ia Ly	140	6	116	18	5	6
67	Xã Chư Păh	354	19	313	22	17	18
68	Xã Ia Khuol	106	4	100	2	4	4
69	Xã Ia Phí	189	7	163	19	6	7
70	Xã Chư Prông	785	40	653	92	36	38
71	Xã Bàu Cạn	296	19	257	20	17	18
72	Xã Ia Boong	137	5	128	4	5	5
73	Xã Ia Lâu	208	13	186	9	12	12
74	Xã Ia Pia	124	6	118	0	5	6
75	Xã Ia Tôr	210	17	188	5	15	16
76	Xã Ia Mơ	22	0	20	2	0	1
77	Xã Ia Púch	26	0	26	0	0	1
78	Xã Chư Sê	1,702	100	1,602	0	90	96
79	Xã Bờ Ngoong	223	9	214	0	8	9
80	Xã Ia Ko	215	10	205	0	9	10
81	Xã AlBá	90	6	84	0	5	6

82	Xã Chư Puh	437	37	400	0	33	36
83	Xã Ia Le	286	11	275	0	10	11
84	Xã Ia Hnú	333	28	305	0	25	27
85	Phường An Khê	1,182	50	1,113	19	45	48
86	Phường An Bình	407	15	384	8	14	14
87	Xã Cửu An	168	4	147	17	4	4
88	Xã Đak Pơ	190	6	184	0	5	6
89	Xã Ya Hội	56	2	54	0	2	2
90	Xã Kbang	689	34	655	0	31	33
91	Xã Kông Bơ La	159	0	159	0	0	1
92	Xã Tơ Tung	88	0	88	0	0	1
93	Xã Sơn Lang	113	0	113	0	0	1
94	Xã Đak Rong	50	0	50	0	0	1
95	Xã Krong	13	0	13	0	0	1
96	Xã Kông Chro	433	13	396	24	12	12
97	Xã Ya Ma	78	0	70	8	0	1
98	Xã Chư Krey	53	0	50	3	0	1
99	Xã SRó	48	0	45	3	0	1
100	Xã Đăk Song	46	0	41	5	0	1
101	Xã Chơ Long	42	0	42	0	0	1
102	Phường Ayun Pa	958	92	866	0	83	88
103	Xã Ia Rbol	30	1	29	0	1	1
104	Xã Ia Sao	42	2	40	0	2	2

105	Xã Phú Thiện	668	48	617	3	43	46
106	Xã Chư A Thai	180	10	170	0	9	10
107	Xã Ia Hiao	158	12	146	0	11	12
108	Xã Pờ Tó	145	12	133	0	11	12
109	Xã Ia Pa	368	23	345	0	21	22
110	Xã Ia Tul	80	6	74	0	5	6
111	Xã Phú Túc	956	67	889	0	60	64
112	Xã Ia HDreh	92	0	92	0	0	1
113	Xã Ia Rsai	278	8	270	0	7	8
114	Xã Uar	296	11	285	0	10	11
115	Xã Đak Đoa	907	59	788	60	53	57
116	Xã Kon Gang	312	22	262	28	20	21
117	Xã Ia Băng	284	10	253	21	9	10
118	Xã KDang	206	7	179	20	6	7
119	Xã Đak Somei	108	1	97	10	1	1
120	Xã Mang Y ang	765	41	663	61	37	39
121	Xã Lơ Pang	133	3	110	20	3	3
122	Xã Kon Chiêng	33	0	27	6	0	1
123	Xã Hra	90	1	74	15	1	1
124	Xã Ayun	67	0	60	7	0	1
125	Xã Ia Grai	472	27	410	35	24	26
126	Xã Ia Krái	348	11	325	12	10	11
127	Xã Ia Hrun	437	22	382	33	20	21

128	Xã Ia O	105	1	103	1	1	1
129	Xã Ia Chía	91	4	86	1	4	4
130	Xã Đức Cơ	722	58	654	10	52	56
131	Xã Ia Dơk	151	5	142	4	5	5
132	Xã Ia Krêl	268	10	241	17	9	10
133	Xã Ia Pnôn	47	1	42	4	1	1
134	Xã Ia Dom	119	9	105	5	8	9
135	Xã Ia Nan	66	1	59	6	1	1

PHỤ LỤC 02
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số...../KH-UBND ngày / 01 /2026 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT		Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
I		SỞ TÀI CHÍNH			
1	1	Chủ trì tham mưu, hướng dẫn triển khai Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh	- Các Sở, ngành liên quan - UBND các xã, phường	Báo cáo tổng hợp	Thường xuyên trong năm 2026
2	2	Xây dựng tài liệu hướng dẫn thủ tục, quy trình và các lợi ích chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp (sổ tay/infographic/video)	Các Sở, ngành liên quan	Bộ tài liệu hướng dẫn	Quý I/2026
3	3	Hướng dẫn miễn phí thủ tục đăng ký doanh nghiệp, hỗ trợ miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp và công bố thông tin lần đầu theo quy định	- Các Sở, ngành liên quan - UBND các xã, phường	Văn bản triển khai và báo cáo thực hiện	Thường xuyên trong năm 2026
4	4	Hướng dẫn cho UBND các phường, xã về trình tự, hồ sơ, thủ tục đăng ký doanh nghiệp, lợi ích của chuyển đổi lên doanh nghiệp cho các hộ kinh doanh trên địa bàn	- UBND các xã, phường - Trung tâm phục vụ hành chính công các xã, phường	Tài liệu hướng dẫn	Quý I/2026
5	5	Hướng dẫn cơ chế quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước để cung cấp miễn phí phần mềm kế toán dùng chung và dịch vụ	- Các Sở, ngành liên quan - Thuế tỉnh	Văn bản hướng dẫn	Quý II/2026

STT		Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
		đào tạo quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự			
6	6	Tổ chức đào tạo quản trị cho đối tượng doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh trong đó tập trung đào tạo ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử, kế toán, thuế...	- Các Sở, ngành liên quan - Thuế tỉnh	Tối thiểu 02 lớp tập huấn	Quý II–IV/2026
II		SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH; BÁO VÀ PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH GIA LAI			
7	1	Tuyên truyền chính sách hỗ trợ, lợi ích chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp	- Các Sở, ngành liên quan - UBND các xã, phường	Chuyên mục/trang tin; tin bài; chương trình phát thanh – truyền hình	Thường xuyên trong năm 2026
III		SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG			
8	1	Công khai, rà soát thủ tục hành chính đất đai; đề xuất giải quyết các vướng mắc	- Các Sở, ngành liên quan - UBND các xã, phường	Báo cáo rà soát thủ tục hành chính; đề xuất phương án tháo gỡ	Thường xuyên trong năm 2026
9	2	Đơn giản thủ tục đất đai; tháo gỡ giải phóng mặt bằng, giao/thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất	- Các Sở, ngành liên quan - UBND các xã, phường	Hướng dẫn	Thường xuyên trong năm 2026
10	3	Hướng dẫn UBND cấp xã trong việc thực hiện các thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai đảm bảo việc hoàn thiện thủ tục pháp lý để các hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp đi vào hoạt động	UBND các xã, phường	Văn bản hướng dẫn	Thường xuyên trong năm 2026
11	4	Triển khai thực hiện các chính hỗ trợ về đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh theo quy định của Chính phủ	- Các Sở, ngành liên quan - UBND các xã, phường	Văn bản triển khai	Thường xuyên trong năm 2026

STT		Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
IV		SỞ CÔNG THƯƠNG			
12	1	Tổ chức Hội nghị phát triển hộ kinh doanh thành doanh nghiệp	- Các Sở, ngành liên quan - UBND các xã, phường	Hội nghị	Quý I/2026
13	2	Tổ chức xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm cho doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh	- Các Sở, ngành liên quan - UBND các xã, phường	Kế hoạch xúc tiến; chương trình kết nối tiêu thụ	Quý II/2026
14	3	Hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tìm kiếm thị trường, chào bán sản phẩm trực tuyến trên sàn.	- Các Sở, ngành liên quan - UBND các xã, phường	Kế hoạch xúc tiến; chương trình kết nối tiêu thụ	Quý II/2026
V		SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ			
15	1	Tư vấn nền tảng và giải pháp số, phần mềm kế toán dùng chung cho các doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh	- Các Sở, ngành liên quan - Thuế tỉnh	Danh mục giải pháp số; hướng dẫn sử dụng	Quý II/2026
16	2	Hỗ trợ tập huấn nâng cao năng lực doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khoa học công nghệ	Các Sở, ngành liên quan	Chương trình; lớp tập huấn	Quý III/2026
17	3	Ký kết thỏa thuận hỗ trợ, hợp tác với các doanh nghiệp cung cấp giải pháp chuyển đổi số xuất sắc để hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đề xuất doanh nghiệp cung cấp giải pháp chuyển đổi số cung cấp các gói dùng thử cho doanh	- Các Sở, ngành liên quan - Các đơn vị cung cấp dịch vụ	Chương trình hỗ trợ	Quý I/2026

STT		Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
		ng nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.			
VI		SỞ TƯ PHÁP			
18	1	Tổ chức hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.	Các Sở, ngành liên quan	02 Hội nghị tập huấn	Quý I-IV/2026
VII		THUẾ TỈNH			
19	1	Xây dựng chương trình tập huấn, hướng dẫn thủ tục hành chính thuế, kế toán cho hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp	- Các Sở, ngành liên quan - UBND các xã, phường	Kế hoạch; tối thiểu 02 lớp tập huấn	Quý I-II/2026
20	2	Rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu hộ kinh doanh; phân loại để xây dựng lộ trình chuyển đổi	- Sở Tài chính - UBND các xã, phường	Báo cáo phân loại; lộ trình chuyển đổi	Quý I/2026
21	3	Thiết lập hotline/Zalo hỗ trợ thuế.	- Các Sở, ngành liên quan - UBND các xã, phường	Hotline hoạt động; thống kê hỗ trợ	Quý I/2026
22	4	Phối hợp vận động hộ kinh doanh có doanh thu lớn chuyển đổi	- Sở Tài chính - UBND các xã, phường	Danh sách vận động; kết quả chuyển đổi theo tháng	Thường xuyên trong năm 2026
23	5	Phối hợp đề xuất kinh phí hỗ trợ hộ chuyển đổi mua sắm công nghệ, nền tảng số	- Sở Tài chính - Sở Khoa học và Công nghệ	Tờ trình/đề xuất dự toán	Quý II/2026
24	6	Tổ chức đối thoại về thuế, hóa đơn, kế toán. Công khai, vinh danh các hộ kinh	- Các Sở, ngành liên quan - UBND các xã, phường	Hội nghị đối thoại	Hàng năm

STT		Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
		doanh tiêu biểu đã chuyển đổi thành công.			
VIII		BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH			
25	1	Hướng dẫn doanh nghiệp mới chuyển đổi tham gia bảo hiểm xã hội; tuyên truyền chính sách bảo hiểm	- Các Sở, ngành liên quan - UBND các xã, phường	Tài liệu hướng dẫn; thống kê doanh nghiệp tham gia	Thường xuyên trong năm 2026
IX		NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC – CHI NHÁNH KHU VỰC 11			
26	1	Chỉ đạo tăng cường tài trợ vốn và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp quy mô siêu nhỏ và nhỏ chuyển đổi từ hộ kinh doanh tiếp cận vốn tín dụng	- Các Sở, ngành liên quan - Các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh	Văn bản chỉ đạo	Quý I/2026
27	2	Triển khai chương trình kết nối ngân hàng – doanh nghiệp	- Các Sở, ngành liên quan - Các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh	Bằng nhiều hình thức	Trong năm 2026
28	3	Triển khai hướng dẫn thực hiện chính sách: “Hỗ trợ lãi suất 2%/năm thông qua hệ thống các ngân hàng thương mại cho các doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG)”	- Các Sở, ngành liên quan - Các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh	Văn bản hướng dẫn	Khi có hướng dẫn của Ngân hàng nhà nước Việt Nam

STT		Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
X		ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC XÃ, PHƯỜNG			
29	1	Xây dựng kế hoạch triển khai tại địa phương, phân kỳ tháng/quý trên tinh thần “6 rõ: rõ người – rõ việc – rõ thời hạn – rõ trách nhiệm – rõ kết quả - rõ thẩm quyền”	Các Sở, ngành liên quan	Kế hoạch	Tháng 01/2026
30	2	Thành lập Tổ công tác hỗ trợ chuyển đổi do lãnh đạo UBND cấp xã làm Tổ trưởng	Sở Tài chính	Quyết định thành lập; phân công nhiệm vụ	Tháng 01/2026
31	3	Rà soát, lập danh sách hộ đủ điều kiện chuyển đổi gửi Sở Tài chính	Thuế tỉnh	Danh sách; kế hoạch vận động	Quý I–II/2026; cập nhật hàng tháng
32	4	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ trực tiếp hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp	- Sở Tài chính - Thuế tỉnh	Bảng nhiều hình thức	Thường xuyên trong năm 2026
33	5	Báo cáo định kỳ tình hình thực hiện gửi Sở Tài chính	Sở Tài chính	Báo cáo tháng	Trước ngày 24 hàng tháng